

Số 217/BC-SCT

Gia Lai, ngày 28 tháng 11 năm 2017

## BÁO CÁO

### Tình hình hoạt động hội nhập kinh tế quốc tế năm 2017

#### I. Tình hình chung:

Năm 2017, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh đã đạt được những kết quả tích cực. Về nông nghiệp, thời tiết năm nay còn nhiều bất lợi mưa bão kéo dài. Nhưng đến nay trên địa bàn tỉnh chưa có thiệt hại lớn về sản xuất nông nghiệp do thiên tai, hạn hán gây ra. Tuy nhiên, hiện giá các mặt hàng nông sản như hồ tiêu, giá cà phê đang xuống thấp đã gây ảnh hưởng đáng kể đến sản xuất và đời sống của người dân trên địa bàn tỉnh.

Giá trị sản xuất công nghiệp, tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ, kim ngạch xuất khẩu, tổng nguồn vốn huy động và cho vay ngân hàng đều tăng so với cùng kỳ. Giá cả thị trường ổn định, các nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ nguồn ngân sách nhà nước, vốn chương trình mục tiêu quốc gia, vốn trái phiếu chính phủ, vốn ODA được phân bổ kịp thời. Tình hình an ninh chính trị, an ninh biên giới, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo...

Trong đó công tác hội nhập kinh tế quốc tế (HNKTQT) đã đạt được những kết quả nhất định góp phần không nhỏ vào quá trình thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của tỉnh nhất là trong thời điểm hiện nay, đất nước ta đang hội nhập sâu rộng với kinh tế thế giới.

#### II. Kết quả hoạt động:

##### 1. Công tác tuyên truyền:

Năm 2017, Cấp ủy, chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh đã không ngừng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến về nội dung tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức, các doanh nghiệp, người lao động của các cơ quan đơn vị và toàn thể nhân dân trên địa bàn tỉnh, thông qua nhiều hình thức như: Các bản tin trên sóng phát thanh, truyền hình; các tài liệu hội nghị; các ấn phẩm tuyên truyền, tờ rơi; các hội nghị tập huấn phổ biến kiến thức về HNKTQT...

Trong đó tập trung tuyên truyền phổ biến kiến thức về các nội dung cam kết HNKTQT và lộ trình thực thi cam kết của Việt Nam, các FTA đa phương và song phương mà Việt Nam đã ký kết và đang tham gia đàm phán. Trọng tâm tuyên truyền trong năm là hội nghị cấp cao APEC diễn ra tháng 11 tại thành phố Đà Nẵng với việc đã thống nhất thỏa thuận được Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (gọi tắt là Hiệp định CPTPP) sẽ là hiệp định thay thế TPP.

Bên cạnh đó, trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đã chỉ đạo sát sao việc nghiên cứu nội dung hội nhập quốc tế gắn với nội dung quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý của ngành, đơn vị mình để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có sự nghiên cứu sâu rộng đảm bảo quá trình áp dụng pháp luật thực hiện chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan chuyên môn phải trên cơ sở hiểu rõ và phù hợp với các nội dung cam kết khi Việt Nam gia nhập WTO, tham gia các Hiệp định thương mại tự do đã và đang ký kết.

Đài phát thanh và truyền hình, Báo Gia Lai thường xuyên đăng tải, tuyên truyền những kiến thức về Hội nhập kinh tế quốc tế, chính sách pháp luật của nhà nước; các cam kết của Việt Nam khi gia nhập Tổ chức thương mại thế giới, các Hiệp định thương mại tự



do mà Việt Nam tham gia.

Định kỳ phát sóng 01 số/ tháng chuyên mục truyền hình Công Thương, chuyên mục khoa học và đời sống, chuyên mục” biên phòng toàn dân”... Tích cực tuyên truyền những thành tựu, tiềm năng kinh tế của Gia Lai trong khu vực tam giác phát triển Việt Nam-Lào-Campuchia nhằm thu hút và nâng cao hiệu quả đầu tư của tỉnh trong khu vực. Lồng ghép, tuyên truyền, phổ biến Luật biên giới quốc gia, quy chế biên giới, Hiệp ước hoạch định biên giới quốc gia Việt Nam - Campuchia ...

## **2. Công tác cải cách hành chính:**

UBND tỉnh đã chú trọng chỉ đạo, điều hành thực hiện có hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020. Tổ chức Hội nghị đánh giá về chỉ số cải cách hành chính của tỉnh, làm rõ những mặt hạn chế, đề ra các giải pháp cải thiện các tiêu chí chưa đạt và phát huy những tiêu chí đạt kết quả cao.

Thực hiện đảm bảo công khai, minh bạch các thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh; thường xuyên rà soát, hoàn thiện, đơn giản hóa các thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh để đảm bảo sự thuận lợi nhất cho các cá nhân, tổ chức khi thực hiện thủ tục hành chính. Việc thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông được các cơ quan, địa phương quan tâm, chỉ đạo thực hiện; thường xuyên rà soát, điều chỉnh hồ sơ, biểu mẫu, quy trình, các bước thực hiện và những vấn đề liên quan đến việc giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định; quan tâm kiện toàn Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại cơ quan, đơn vị để đảm bảo đủ diện tích phòng làm việc và các trang thiết bị; rà soát, bố trí và phân công công chức có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo quy định.

Phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh tiếp tục duy trì chuyên mục cải cách hành chính phát sóng định kỳ hàng tháng trên sóng truyền hình tỉnh; phối hợp với Công đoàn Viên chức tỉnh đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền bằng nhiều hình thức để tuyên truyền sâu rộng trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên công đoàn góp phần nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm về vị trí, tầm quan trọng của việc thực hiện CCHC đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh...

Tăng cường công tác thanh kiểm tra công tác cải cách hành chính tại cơ quan hành chính các cấp trên địa bàn tỉnh, qua đó chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót trong công tác CCHC, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của các cơ quan hành chính nhà nước góp phần đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế.

## **3. Hoạt động thương mại, xuất nhập khẩu:**

Hoạt động thương mại, dịch vụ phát triển ổn định và tăng trưởng cao. Công tác dự báo, theo dõi diễn biến thị trường trong nước và quốc tế được cập nhật thường xuyên, sức mua của thị trường trong tỉnh tăng dần qua từng năm. Cung cầu hàng hóa luôn được đảm bảo, kể cả các mặt hàng thông dụng và các mặt hàng thiết yếu, đáp ứng tốt các nhu cầu về sản xuất và tiêu dùng của mọi tầng lớp nhân dân, không để xảy ra tình trạng bất ổn về thị trường như khan hàng, sốt giá.

Hệ thống thương mại phát triển khá nhanh về số lượng, quy mô hoạt động ở cả thành thị, vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, gắn kết giữa người sản xuất với tiêu thụ hàng hóa. Phong trào vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, “Đưa hàng Việt về nông thôn” được chú trọng triển khai thực hiện, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của người dân và tạo được sự ổn định cho thị trường hàng hóa.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ năm 2017 ước đạt 51.300 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch năm tăng 15,7 % so với cùng kỳ năm trước.



- Đối với hoạt động xuất nhập khẩu: Hiện trên địa bàn tỉnh có hơn 40 doanh nghiệp tham gia xuất khẩu thường xuyên. Số lượng các doanh nghiệp xuất khẩu nông sản chiếm trên 40%, hầu hết đều có cơ sở chế biến quy mô công nghiệp đang hoạt động, hệ thống kho chứa cũng đã được đầu tư nâng cấp mở rộng hàng năm. Bước đầu các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế đã đầu tư đổi mới công nghệ, chú trọng áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật tiên tiến trong sản xuất, chế biến, tuy vậy vẫn còn nhiều hạn chế.

Mặt hàng xuất khẩu chủ lực của tỉnh là hàng nông sản với một số mặt hàng cụ thể như: cà phê, cao su, sắn lát, sản phẩm gỗ..., các sản phẩm này đã có mặt trên thị trường của hơn 40 quốc gia. Đặc biệt một số ngành hàng đã đáp ứng được yêu cầu chất lượng đòi hỏi với thị trường khó tính, như: Mỹ, EU, Nhật Bản... điển hình là cà phê với kim ngạch xuất khẩu sang thị trường này trung bình trên 100 triệu USD/năm.

Kim ngạch xuất khẩu ước thực hiện năm 2017 đạt 450 triệu USD, đạt 100% kế hoạch, tăng 31,22% so với cùng kỳ năm 2016. Nhìn chung giá xuất khẩu bình quân các mặt hàng nông sản năm 2017 cao hơn so với cùng kỳ năm 2016 nên đã thúc đẩy hoạt động xuất khẩu của các doanh nghiệp, làm gia tăng kim ngạch xuất khẩu cho tỉnh. Đặc biệt là giá xuất khẩu cao su tăng 17,9%, cà phê tăng 10,97%; khối lượng xuất khẩu một số mặt hàng tăng mạnh như cà phê tăng hơn 50%, tiêu hạt tăng hơn 56%, sắn lát tăng 10%, so với cùng kỳ năm 2016.

#### **4. Lĩnh vực thu hút đầu tư:**

- Về thu hút đầu tư nước ngoài vào tỉnh: Trên địa bàn tỉnh hiện có 04 doanh nghiệp đầu tư nước ngoài (FDI) với 05 dự án hoạt động chủ yếu trên lĩnh vực chế biến xuất khẩu cà phê, thu mua nông sản, khai thác đá với tổng vốn đầu tư 9.750.000 USD. Đến nay các dự án đã đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định và đã góp phần tạo việc làm, chuyển giao công nghệ, nâng cao kỹ năng quản trị cho các doanh nghiệp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

- Về đầu tư của tỉnh ra nước ngoài:

+ Đầu tư sang Campuchia: Đến nay, Bộ Kế hoạch và đầu tư đã cấp 12 giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài cho các doanh nghiệp trên địa bàn Gia Lai đầu tư sang Campuchia với tổng vốn đầu tư đăng ký hơn 700 triệu USD, đầu tư trồng 64.940 ha cao su, 02 nhà máy chế biến mủ cao su, 01 nhà máy chế biến gỗ với công suất 10.000 m<sup>3</sup>/năm, 01 dự án khai thác và chế biến mỏ sắt. Tổng số vốn đã thực hiện đến nay hơn 400 triệu USD, đạt trên 61% tổng vốn đầu tư ban đầu.

+ Đầu tư sang Lào: Bộ Kế hoạch và đầu tư đã cấp 11 giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đầu tư sang Lào với tổng vốn đăng ký 559,32 triệu USD, đến nay đã thực hiện hơn 374,47 triệu USD, đạt 66,9%. Chủ yếu đầu tư trong lĩnh vực trồng và chế biến cao su, mía đường, thủy điện, khai thác quặng sắt.

#### **5. Về phát triển nông nghiệp:**

Tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Khuyến khích phát triển các loại hình kinh doanh theo hướng kết hợp giữa Nông nghiệp - Công nghiệp - Xuất khẩu hoặc giữa nhà máy chế biến với các hộ nông dân, thông qua các hợp đồng kinh tế về mua bán nguyên liệu, cung cấp dịch vụ, ứng vốn.

Tăng cường công tác khuyến nông, khuyến công, khuyến lâm, thực hiện các mô hình đa dạng hóa các loại cây trồng, vật nuôi để nâng cao hiệu quả kinh tế trên một đơn vị diện tích, hỗ trợ nâng cao trình độ cơ giới trong nông nghiệp, hỗ trợ phát triển công nghệ sau thu hoạch, nâng cao chất lượng các mặt hàng nông sản xuất khẩu, chế biến sâu các sản phẩm như cà phê, cao su, gỗ tinh chế.



Tổ chức các lớp tập huấn công tác quản lý giống cây trồng tại TP.Pleiku; Mô hình quản lý bệnh trắng lá mía gây hại trên cây mía với quy mô 1 ha tại huyện Ia Pa; 05 mô hình quản lý tổng hợp bệnh héo chết nhanh, bệnh vàng lá chết chậm trên cây hồ tiêu với quy mô 5 ha tại huyện Chư Puh, Chư Păh, Chư Sê, Đức Cơ, Ia Grai; 02 mô hình trồng thâm canh cây chanh dây theo tiêu chuẩn VietGAP tại huyện Đak Đoa, Mang Yang.

Tổ chức 30 lớp phổ biến Văn bản pháp luật về vệ sinh an toàn thực phẩm trong sản xuất nông nghiệp; Mô hình sản xuất rau theo tiêu chuẩn VietGAP tại TX. Ayun Pa, huyện Đak Đoa, Phú Thiện, Krông Pa; 02 Mô hình chăn nuôi heo theo tiêu chuẩn VietGAP tại Phú Thiện, TX. Ayun Pa; Mô hình tưới nước tiết kiệm nhằm nâng cao năng suất cây cà phê theo công nghệ NATAFIM tại các huyện Chư Păh, Ia Grai; tổ chức 06 lớp tập huấn chuyển giao kỹ thuật nuôi cá và biện pháp phòng trừ bệnh cho cá tại Chư Puh, Chư Prông, Ia Grai, Krông Pa.

Qua các lớp tập huấn, người dân đã bắt đầu áp dụng tiêu chuẩn VietGAP trong sản xuất rau an toàn, tạo sản phẩm chất lượng đáp ứng ngày càng cao nhu cầu của người tiêu dùng. Sản phẩm sạch, an toàn, đăng ký thương hiệu, chất lượng, chữ tín. Nông dân ý thức được kỹ năng chọn tạo giống phù hợp với địa phương, mùa vụ, cho năng suất cao, phẩm chất tốt.

#### **6. Về phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ:**

Tích cực triển khai hoạt động thông báo và hỏi đáp về hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT) đến các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Cập nhật các quy chuẩn kỹ thuật mới của các ngành, lĩnh vực có liên quan đến các sản phẩm hàng hóa trọng điểm của tỉnh như cà phê, tiêu... Chủ động trong việc thông tin cho các doanh nghiệp xuất nhập khẩu chủ lực của tỉnh về các hàng rào kỹ thuật trong thương mại tại các thị trường xuất khẩu trọng điểm; phổ biến và hướng dẫn xây dựng tiêu chuẩn cơ sở về nhãn hàng hoá theo quy định pháp luật cho các doanh nghiệp và các cán bộ quản lý ở huyện, thị xã.

Xây dựng cơ sở dữ liệu Tiêu chuẩn Việt Nam thuộc các lĩnh vực về Hệ thống quản lý chất lượng, thực phẩm và an toàn thực phẩm, môi trường và nông nghiệp - vật tư nông nghiệp...

#### **7. Các công tác khác:**

- Về phát triển du lịch: Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 116/QĐ-UBND ngày 04/8/2016 về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển du lịch tỉnh Gia Lai giai đoạn 2017-2020; Chương trình hành động của tỉnh Gia Lai thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Phối hợp Tổng cục Du lịch, đơn vị tư vấn triển khai xây dựng Đề án Bổ sung Khu du lịch sinh thái Lâm viên Biển Hồ-Chư Đăng Ya thành Khu du lịch quốc gia trong “Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam và vùng Tây Nguyên đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030”.

Tích cực, triển khai các chương trình ký kết hợp tác với các Hiệp hội du lịch địa phương các tỉnh Hà Nội, Thái Nguyên. Phối hợp Sở Du lịch Hà Nội tổ chức khảo sát tuyến điểm du lịch trên địa bàn tỉnh và ký kết chương trình hợp tác phát triển du lịch giai đoạn 2017-2020 giữa 4 tỉnh Hà Nội-Gia Lai-Đăk Lăk-Lâm Đồng.

Thường xuyên phối hợp với các Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch các tỉnh thành cung cấp trao đổi thông tin về các điểm du lịch, chương trình tour và các sản phẩm du lịch mới để hướng dẫn và giới thiệu cho các doanh nghiệp cùng liên kết, hợp tác xây dựng sản phẩm, kết nối các tuyến, điểm du lịch giữa Gia Lai và các tỉnh khác trong nước cũng như một số tỉnh của các nước láng giềng.



Kết quả kinh doanh năm 2017, tổng lượt khách đến Gia Lai ước đạt 500.000 lượt, tăng 6,3% so với cùng kỳ. Tổng thu du lịch đạt 245 tỷ đồng, tăng 24% so với cùng kỳ.

- Công tác quản lý nhà nước về môi trường: Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về môi trường trong việc tuyên truyền pháp luật bảo vệ môi trường, đã phê duyệt báo cáo Đánh giá tác động môi trường 28 dự án; 02 phương án cải tạo, phục hồi môi trường, xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường 26 dự án; Cấp 09 sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại.

Tổ chức hội nghị công tác quản lý môi trường với gần 100 lượt người tham gia; tập huấn tuyên truyền pháp luật bảo vệ môi trường cho cán bộ địa chính – môi trường của 23 xã, phường; tập huấn hướng dẫn bảo vệ môi trường sinh thái cho cán bộ xã, trưởng thôn với hơn 100 lượt người tham dự... Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc các cơ sở gây ô nhiễm môi trường đầu tư xây dựng hệ thống xử lý chất thải, khắc phục ô nhiễm; các dự án được đầu tư xây dựng, hoạt động trên địa bàn tỉnh phải có cam kết bảo vệ môi trường, kiểm tra và xử lý triệt để các cơ sở vi phạm theo quy định.

- Tỉnh đã ban hành các chương trình, kế hoạch đẩy mạnh công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế gắn với thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quan điểm, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về hội nhập quốc tế; những thuận lợi khó khăn thách thức đối với an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội trong quá trình hội nhập, nhằm nâng cao nhận thức của nhân dân, cảnh giác trước những âm mưu thủ đoạn của các thế lực thù địch lợi dụng quá trình hội nhập quốc tế để có các hoạt động gây mất an ninh trật tự. Tăng cường quan hệ đối ngoại, hợp tác với chính quyền, với công an các tỉnh của Campuchia giáp biên giới tỉnh ta theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng, Nhà nước.

### **III. Tồn tại, hạn chế:**

- Nhận thức của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về hội nhập kinh tế quốc tế còn hạn chế, chưa thực sự quan tâm đến tác động của hội nhập quốc tế thông qua các FTA đã, đang và sẽ ký kết; dẫn đến chưa đầu tư đúng mức trong việc đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học kỹ thuật để nâng cao năng lực cạnh tranh của hàng hóa, chưa chú trọng tiếp cận các thông tin về hội nhập để xây dựng chiến lược kinh doanh lâu dài.

- Việc triển khai thực hiện chương trình hành động của tỉnh, của các ngành về công tác hội nhập kinh tế quốc tế hiệu quả chưa cao. Sự phối kết hợp giữa các ngành, các cấp trong quá trình thực hiện còn chưa chặt chẽ, đôi lúc còn thiếu thống nhất.

- Năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý và công tác chuyên môn liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp tới hội nhập kinh tế quốc tế còn hạn chế, chưa được đào tạo chuyên sâu, chưa được tiếp cận cọ xát với thực tiễn nên trong quá trình triển khai nhiệm vụ còn nặng về hình thức, hiệu quả chưa cao.

- Gia Lai là một tỉnh miền núi, xuất phát điểm thấp, hạ tầng giao thông chưa phát triển nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, nền kinh tế của tỉnh chủ yếu vẫn phát triển theo chiều rộng, chất lượng tăng trưởng một số ngành còn thấp. Sản xuất nông nghiệp còn ảnh hưởng nhiều bởi thời tiết, chưa áp dụng công nghệ cao vào trong sản xuất nông nghiệp và còn mang tính tự phát; Công nghiệp chế biến chưa phát triển nên giá trị gia tăng thấp, khả năng cạnh tranh hàng hóa xuất khẩu và tiêu dùng không cao; chưa xây dựng được nhiều thương hiệu hàng hóa có uy tín trên thị trường trong và ngoài nước. Doanh nghiệp của tỉnh chủ yếu là doanh nghiệp vừa và nhỏ, chậm đổi mới công nghệ, tiềm lực khoa học công nghệ vẫn còn thiếu và yếu... nên khả năng thích ứng với hội nhập kinh tế quốc tế còn chậm sẽ là một thách thức lớn cho tỉnh ta khi hội nhập sâu rộng với kinh tế thế giới



#### IV. Phương hướng hoạt động năm 2018:

1. Tập trung chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ của Ban hội nhập quốc kinh tế quốc tế của tỉnh, phát huy và nâng cao vai trò của các thành viên trong từng lĩnh vực được phân công phụ trách.

2. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến kiến thức về Hội Nhập kinh tế quốc tế cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức, các doanh nghiệp, người lao động của các cơ quan đơn vị và toàn thể nhân dân trên địa bàn tỉnh, thông qua nhiều hình thức như: Các bản tin trên sóng phát thanh, truyền hình, các ấn phẩm tuyên truyền, tờ rơi, các hội nghị tập huấn phổ biến kiến thức về HNKTQT.

3. Triển khai một số công việc cụ thể: Thực hiện có hiệu quả Quyết định số 26/2016/QĐ-UBND ngày 23/5/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Quy định về một số chính sách hỗ trợ đầu tư áp dụng tại địa bàn tỉnh Gia Lai nhằm tăng cường thu hút vốn đầu tư trong và ngoài nước; Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp; Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin theo Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 15/4/2015 về việc ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử; Rà soát, đánh giá khả năng cạnh tranh các sản phẩm xuất khẩu chủ lực của tỉnh để có biện pháp hỗ trợ thiết thực nhằm nâng cao hiệu quả và tăng cường khả năng cạnh tranh dựa trên cơ sở tranh thủ những tiến bộ mới của khoa học – kỹ thuật và công nghệ; Thực hiện kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2011-2020; hậu kiểm các dự án sau khi được phê duyệt đánh giá tác động môi trường, xử lý các cơ sở gây ô nhiễm môi trường; Tăng cường hoạt động xuất khẩu, đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại, tích cực khai thác thị trường mới, giảm dần sự phụ thuộc vào các thị trường truyền thống, nâng cao chất lượng, mẫu mã hàng hoá, tăng cường đầu tư chế biến sâu, hạn chế sản xuất và xuất khẩu các sản phẩm thô nhằm tăng giá trị xuất khẩu trên một đơn vị sản phẩm và để tiếp cận gần hơn với các thị trường lớn...

4. Tăng cường đẩy mạnh công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế gắn với thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội đảm bảo an ninh trật tự, tích cực tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân phối hợp tham gia tạo nền móng vững chắc cho an ninh biên giới góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của tỉnh. /

#### Nơi nhận:

- Văn phòng Ban CĐLNHNKT-Bộ CT (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu VT, QLXNK.

GIÁM ĐỐC



Bùi Khắc Quang